

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 31 CATALOGUE CHÂN CHỐNG HONDA CATALOGUE WINNER X (2022+) (K2P)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE WINNER X (2022+) (K2P) · Dùng cho
HONDA WINNER (2022)

Sơ đồ online:

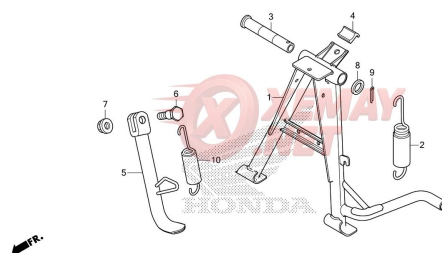
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-31-catalogue-chan-chong-honda-catalogue-winner-x-2022-k2p--EPCDOV0002609>
— mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác,
click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 11 chi tiết	Có giá tham khảo: 11/11	Tổng giá trị: 686,455đ
--	------------------------------------	----------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (07/08/2026). Giá
có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 31 CATALOGUE CHÂN CHỐNG HONDA CATALOGUE WINNER X (2022+) (K2P)



Mã EPC	EPCDOV0002609
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	WINNER
Năm SX	2022
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE WINNER X (2022+) (K2P)
Số phụ tùng	11 chi tiết
Tổng giá trị	686,455đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (11 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 31 CATALOGUE CHÂN CHỐNG HONDA CATALOGUE WINNER X (2022+) (K2P)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	CHÂN CHỐNG CHÍNH 50500-K56-N10 HONDA WINNER 150, WINNER X	50500K56N10	1	299,901đ
2	Lò xo chân chống chính 50505-K15-900 HONDA WINNER 150, WINNER X, WINNER R	50505K15900	1	32,998đ
3	Trục chân chống đứng 50512-K2P-V60 HONDA WINNER X, WINNER R	50512K2PV60	1	59,611đ
3	Trục chân chống đứng 50512-KAN-961 HONDA WINNER 150, WINNER X	50512KAN961	1	45,709đ
4	Cao su chân chống chính 50524-KBP-900 HONDA WINNER 150, WINNER X, WINNER R	50524KBP900	1	21,708đ
5	CHÂN CHỐNG BÊN 50530-K56-N10 HONDA WINNER 150, WINNER X, WINNER R	50530K56N10	1	80,188đ
6	Bu lông bắt chân chống bên 90107-GN1-010 HONDA MSX 125, SUPER CUB, WINNER R	90107GN1010	1	32,536đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
7	Đai ốc U 10mm 90304-KGH-901 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CB 500, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, SUPER DREAM, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	90304KGH901	1	33,731đ
8	Vòng đệm 17x22 90521-028-000 HONDA WINNER	90521028000	1	10,854đ
9	Chốt chẻ 3x25 94201-30250 HONDA CUB-C70, DREAM, FUTURE, WAVE	9420130250	1	29,478đ
10	Lò xo chân chống bên 50543-K56-N10 HONDA WINNER X, WINNER R	50543K56N10	1	39,741đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

Tất cả phụ tùng HONDA · Phụ tùng WINNER · Tất cả sơ đồ EPC

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-31-catalogue-chan-chong-honda-catalogue-winner-x-2022-k2p--EPCDOV0002609> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 31 CATALOGUE CHÂN CHỐNG HONDA CATALOGUE WINNER X (2022+) (K2P) (EPCDOV0002609). Truy cập ngày 07/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-31-catalogue-chan-chong-honda-catalogue-winner-x-2022-k2p--EPCDOV0002609>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 31 CATALOGUE CHÂN CHỐNG HONDA CATALOGUE WINNER X (2022+) (K2P) (EPCDOV0002609)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-31-catalogue-chan-chong-honda-catalogue-winner-x-2022-k2p--EPCDOV0002609>. Truy cập 07/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 31 CATALOGUE CHÂN CHỐNG HONDA CATALOGUE WINNER X (2022+) (K2P) (EPCDOV0002609)." Cập nhật 2026-08-07.

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-31-catalogue-chan-chong-honda-catalogue-winner-x-2022-k2p--EP-CD0V0002609>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 31 CATALOGUE
CHÂN CHỐNG HONDA CATALOGUE WINNER X
(2022+) (K2P) (EPCDOV0002609)

Cập nhật lần cuối
07/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.